

Số: 646/KH-SNNMT

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Triển khai thực hiện Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của UBND tỉnh.
- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của UBND tỉnh, xác định những nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu của ngành nông nghiệp và môi trường để triển khai thực hiện có hiệu quả những nội dung, nhiệm vụ được giao trong Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của UBND tỉnh.
- Tổ chức thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ, bám sát các nội dung, chương trình, kế hoạch của tỉnh đang triển khai thực hiện như: Nghị quyết 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045; Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 19/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 78-CTr/TU, ngày 04/5/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức

đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”; Kế hoạch số 218-KH/TU, ngày 16/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI và Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế,...

4. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, chủ động tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm kịp thời, linh hoạt, hiệu quả; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, cơ quan, đơn vị và từng cá nhân liên quan.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chính sách của Trung ương nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2030

- Phát triển tiềm lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo đột phá trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý ngành nông nghiệp và môi trường, đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) duy trì trên 0,7.

- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường của người dân và doanh nghiệp đạt trên 85%. 100% các đơn vị trực thuộc ngành nông nghiệp và môi trường trên địa bàn tỉnh sử dụng nền tảng số, các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Hạ tầng số tiên tiến, hiện đại, dung lượng lớn, băng thông rộng; một số đơn vị trực thuộc từng bước ứng dụng một số công nghệ chiến lược, công nghệ số như: Trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, chuỗi khối, mạng cáp quang băng rộng với băng thông lớn và một số công nghệ mới nổi.

- Thực hiện quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa đơn vị trực thuộc; chú trọng hoạt động kiểm tra được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

h) Đến năm 2045

- Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngành nông nghiệp và môi trường phát triển vững chắc, góp phần đưa tỉnh Khánh Hòa là đô thị thông minh.

- 100% nguồn lực nông nghiệp và môi trường được quản lý trên môi trường số, kết nối thông suốt toàn ngành và liên thông với các cơ sở dữ liệu, thông tin quốc gia. Triển khai hoàn chỉnh các nền tảng số, ứng dụng dữ liệu lớn về giám sát, thu thập dữ liệu nông nghiệp, môi trường, quản lý tài nguyên, thiên nhiên, nguồn nước, chất thải và cung cấp dịch vụ công cá nhân hóa. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn ngành về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của ngành

a) Triển khai tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW theo hướng: Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua bản tin, Trang thông tin điện tử của Sở, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác.

b) Tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số.

c) Triển khai văn bản quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hàng năm.

d) Phát động phong trào thi đua trong toàn ngành để phát huy sức mạnh tổng hợp, sự tham gia tích cực của công chức, viên chức và người lao động thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong nghiên cứu khoa học và chuyển đổi số.

đ) Triển khai Kế hoạch đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị gắn với việc đánh giá chất lượng hoạt động cơ quan, đơn vị. Kết quả chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi

đua, khen thưởng hàng năm.

e) Tham gia chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức, viên chức.

g) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động này với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể theo nhiệm vụ được phân công theo ngành, lĩnh vực quản lý; giao trách nhiệm cho người đứng đầu trực tiếp phụ trách, chỉ đạo.

h) Bố trí cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo.

i) Phát động phong trào thi đua trong toàn ngành thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số.

2. Triển khai thực hiện các chính sách mới để tạo sự bứt phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của ngành

a) Triển khai quy định cải cách về cơ chế tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục quản lý sử dụng và thanh quyết toán đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số.

b) Triển khai các chính sách ưu đãi và đơn giản hóa thủ tục hành chính về đầu tư trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo hướng dẫn từ các Bộ, ngành theo từng lĩnh vực; đơn giản hóa thủ tục hành chính về đầu tư để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho khoa học, công nghệ và chuyển đổi số.

c) Triển khai chính sách đặc thù về đầu tư, đầu tư công, mua sắm công các sản phẩm là kết quả của nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, sản phẩm, dịch vụ số để đẩy nhanh chuyển đổi số quốc gia.

d) Triển khai danh mục các lĩnh vực, công nghệ, các dự án trọng điểm, các khu vực có tiềm năng để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

đ) Rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Triển khai chính sách về hợp tác công - tư để nghiên cứu và phát triển công nghệ.

b) Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) dựa trên dữ liệu lớn trong các giải pháp phát triển các ứng dụng công nghệ số trong ngành, gắn với công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực bảo đảm theo hướng đi tắt, đón đầu.

c) Triển khai nền tảng số dùng chung của ngành, bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của ngành trên môi trường số.

d) Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số, hạ tầng số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; triển khai đánh giá, công bố công khai kết quả.

đ) Triển khai nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo quy định.

e) Triển khai ứng dụng Internet vạn vật (IoT) trong các lĩnh vực ngành nông nghiệp và môi trường, quản lý tài nguyên, nông nghiệp thông minh; chuyển đổi số trong các khu công nghiệp, ứng dụng IoT để trở thành khu công nghiệp, cụm công nghiệp thông minh.

g) Thực hiện có hiệu quả Đề án thí điểm phát triển nuôi biển công nghệ cao tỉnh Khánh Hòa; Trung tâm nghiên cứu Quốc gia về công nghệ đại dương.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 8027/KH-UBND ngày 23/7/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động số 78-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về “tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ tri thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”; các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt, tập trung vào nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ tiên tiến.

Triển khai các chính sách thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực có trình độ cao về chuyển đổi số, các chuyên gia đầu ngành làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp nhu cầu của tỉnh, các chuyên gia, nhà khoa học về làm việc tại tỉnh theo lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

d) Triển khai quy định về chính sách cấp học bổng, miễn giảm học phí

cho cán bộ, công chức, viên chức các ngành STEM phục vụ phát triển công nghệ tiên tiến lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, những người tham gia các chương trình đào tạo kỹ sư an ninh mạng từ nguồn ngân sách nhà nước.

đ) Chú trọng phát triển, thu hút đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành để Khánh Hòa trở thành một trong những địa phương có trình độ khoa học - công nghệ thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực và cả nước trên các lĩnh vực: hải dương học, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị của địa phương, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

a) Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số ngành nông nghiệp và môi trường tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030 với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; triển khai đánh giá và công bố công khai kết quả.

b) Triển khai các nền tảng số, ứng dụng dữ liệu lớn về giám sát, thu thập dữ liệu môi trường, quản lý tài nguyên thiên nhiên, nguồn nước, chất thải và cung cấp dịch vụ công cá nhân hóa.

c) Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, hỗ trợ phân tích cảnh báo về nguy cơ quốc phòng – an ninh, trật tự an toàn xã hội.

d) Triển khai các nội dung phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm kết nối với Đề án 06 (Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030), gồm: Định danh tàu thuyền; định danh địa điểm; xây dựng sàn giao dịch bất động sản; xây dựng sàn thương mại điện tử gắn với sản phẩm nông nghiệp và đặc sản vùng miền.

đ) Đẩy mạnh số hóa dữ liệu ngành nông nghiệp và môi trường, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính – không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực đất đai.

e) Xây dựng, triển khai nền tảng số lĩnh vực nông nghiệp và môi trường nhằm tăng cường công tác giám sát, điều hành và quản lý, điều hành ở các lĩnh vực thiết yếu.

g) Tham gia các Chương trình khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm ưu tiên như: hải dương học, công nghệ sinh học, thủy sản, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản.

(Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ phân công kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Phân công cụ thể trách nhiệm và xác định sản phẩm, tiến độ thực hiện để có cơ sở kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; phân đầu hoàn thành chỉ tiêu được giao trước thời hạn quy định.

- Thường xuyên rà soát tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ để có giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả.

- Định kỳ hàng tháng, 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Sở tổng hợp (*Báo cáo tháng trước ngày 15 hàng tháng, báo cáo 6 tháng trước ngày 15 tháng 6 và báo cáo năm trước ngày 25 tháng 11 hàng năm*).

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo Kế hoạch.

3. Văn phòng Sở

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Phát triển nông thôn và Khoa học công nghệ, Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo và kiến nghị các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch.

- Định kỳ hàng tháng (trước ngày 20 hàng tháng bắt đầu từ tháng 3/2025), 6 tháng, năm, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Kế hoạch hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. /s. *nachha*

Nơi nhận: (VBĐT)

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở KH-CN;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTCNTT, Tuệ.



Nguyễn Duy Quang

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ GIAO CÁC PHÒNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SNNMT ngày tháng 3 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn ngành về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của ngành			
1	Tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, cụ thể hóa nội dung và có mục tiêu cụ thể (theo hướng dẫn của Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch).	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	6/2025
2	Tuyên truyền và công khai Kế hoạch này trên Website Sở.	Trung tâm CNTTNNMT	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
3	Phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức, viên chức (theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo).	Trung tâm CNTTNNMT	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
4	Triển khai văn bản quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hằng năm (theo hướng dẫn của Sở Nội vụ).	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	9/2025
5	Triển khai đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước. Kết quả chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm (theo hướng dẫn của Sở Nội vụ).	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	6/2025
6	Quản trị để cụ thể hóa các quy định trung ương về phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW (theo hướng dẫn của Sở Nội vụ).	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	12/2025

7	Tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số (theo hướng dẫn của Sở Nội vụ).	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Hàng năm
8	Bổ trí cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật, công nghệ trong đội ngũ lãnh đạo.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
9	Tham gia mạng lưới kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, tập trung vào các công nghệ tiên tiến và chuyển đổi số (theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ).	Trung tâm CNTTNNMT	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	2030
10	Phát động phong trào thi đua trong toàn ngành thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số (theo hướng dẫn của Sở Nội vụ).	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	12/2025
II	Triển khai thực hiện các chính sách mới để tạo sự bứt phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của ngành			
11	Triển khai chính sách đặc thù về đầu tư, đầu tư công, mua sắm công các sản phẩm là kết quả của nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, sản phẩm, dịch vụ số để đẩy nhanh chuyển đổi số quốc gia (theo hướng dẫn của Sở Tài chính).	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	2025
12	Triển khai các chính sách ưu đãi và đơn giản hóa thủ tục hành chính về đầu tư trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo hướng dẫn từ Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo từng lĩnh vực; đơn giản hóa thủ tục hành chính về đầu tư để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho khoa học, công nghệ và chuyển đổi số (theo hướng dẫn của Sở Tài chính).	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	2025
13	Triển khai quy định cải cách về cơ chế tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục quản lý sử dụng và thanh quyết toán đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số (theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ).	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	2025
14	Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng thuộc Sở để đảm bảo thông nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi (theo hướng dẫn của Sở Nội vụ).	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	2025
15	Triển khai danh mục các lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, các dự án trọng điểm, các khu vực có tiềm năng để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ).	Trung tâm CNTTNNMT	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	12/2025

16	Rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số			
17	Thực hiện chi sự nghiệp khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (theo hướng dẫn của Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ).	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Hàng năm
18	Xây dựng Đề án triển khai Chương trình phát triển công nghệ và công nghiệp tiên tiến; thử nghiệm chính sách nhằm thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực trọng điểm ưu tiên như: hải dương học, công nghệ sinh học, thủy sản, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản.	Phòng Phát triển nông thôn và Khoa học công nghệ	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	2025
19	Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) dựa trên dữ liệu lớn trong các giải pháp phát triển các ứng dụng công nghệ số trong ngành, gắn với công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực bảo đảm theo hướng đi tắt, đón đầu (theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ).	Trung tâm CNTTNNMT	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
20	Triển khai nền tảng số dùng chung của ngành, bảo đảm hoạt động thông nhất, liên thông của ngành trên môi trường số (theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ).	Trung tâm CNTTNNMT	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	3/2026
21	Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số, hạ tầng số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; triển khai đánh giá, công bố công khai kết quả (theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ).	Trung tâm CNTTNNMT	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	3/2026
22	Triển khai nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo quy định (theo hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh).	Trung tâm CNTTNNMT	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	6/2026
23	Thực hiện có hiệu quả Đề án thí điểm phát triển nuôi biên công nghệ cao tỉnh Khánh Hòa, Trung tâm nghiên cứu quốc gia về Công nghệ đại dương; Trung tâm Công nghệ số và Truyền thông, Trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); Xây dựng và triển khai chương trình đổi mới sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo; Trung tâm dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Xây dựng khu công nghệ cao (cùng chủ trì với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính).	Văn phòng Sở, Phòng phát triển nông thôn và KHCN, Chi cục Thủy sản, Biển và Hải	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	2030

		đào, Trung tâm CNTTNNMT	
IV	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số		
24	Tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 8027/KH-UBND ngày 23/7/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động số 78-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về “tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ tri thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”; các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt, tập trung vào nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ tiên tiến (theo hướng dẫn của Sở Nội vụ).	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở
25	Triển khai quy định về chính sách cấp học bổng, miễn giảm học phí cho những người tham gia các chương trình đào tạo kỹ sư an ninh mạng, vật liệu tiên tiến từ nguồn ngân sách nhà nước (theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo).	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở
26	Chú trọng phát triển, thu hút đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành về Khánh Hòa trở thành một trong những địa phương có trình độ khoa học - công nghệ thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực và cả nước trên các lĩnh vực: hai dương học, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản (theo hướng dẫn của Sở Nội vụ).	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở
V	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị của địa phương, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh		
27	Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số của ngành giai đoạn 2026 - 2030 với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; triển khai đánh giá và công bố công khai kết quả (theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ).	Trung tâm CNTTNNMT, Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở
28	Triển khai các nền tảng số, ứng dụng dữ liệu lớn về giám sát, thu thập dữ liệu môi trường, quản lý tài nguyên thiên nhiên, nguồn nước, chất thải và cung cấp dịch vụ công cá nhân hóa.	Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường, Trung tâm CNTTNNMT	Các phòng thuộc Sở
29	Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, hỗ trợ phân tích cảnh báo về nguy cơ quốc phòng – an	Chi cục Thủy lợi, Khí tượng	Các phòng thuộc Sở

	ninh, trật tự an toàn xã hội.	thủ văn và biên đôi khí hậu, Chi cục Thủy sản và Bảo vệ môi trường, Trung tâm CNTTNNMT		
30	Tham gia Đội Ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Khánh Hòa, tham gia các lớp đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin từng giai đoạn (theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ).	Trung tâm CNTTNNMT		
31	Triển khai các nội dung phục vụ chuyên đổi số, báo đảm kết nối với Đề án 06 (Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030), gồm: Định danh tàu thuyền; định danh địa điểm; xây dựng sàn giao dịch bất động sản; xây dựng sàn thương mại điện tử gắn với sản phẩm nông nghiệp và đặc sản vùng miền (cùng chủ trì với Công an tỉnh, Ngân hàng nhà nước chi nhánh Khánh Hòa, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh).	Chi cục Quản lý đất đai, Phòng phát triển nông thôn và KHCN, Trung tâm Quản lý khai thác các công trình thủy sản, Trung tâm Chuyên giao công nghệ và Khuyến nông, Trung tâm CNTTNNMT	Các phòng thuộc Sở	2025
32	Xây dựng, triển khai nền tảng số lĩnh vực nông nghiệp và môi trường nhằm tăng cường công tác giám sát, điều hành và quản lý, điều hành ở các lĩnh vực thiết yếu.	Văn phòng Sở, Trung tâm CNTTNNMT	Các phòng thuộc Sở	2025 và những năm tiếp theo
33	Đẩy mạnh số hóa dữ liệu ngành nông nghiệp và môi trường, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính – không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực đất đai.	Văn phòng Sở, Chi cục Quản lý đất đai,	Các phòng thuộc Sở	2025 và những năm tiếp

34	<p>Tham gia các Chương trình khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm ưu tiên như: hải dương học, công nghệ sinh học, thủy sản, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản (theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ).</p>	<p>Trung tâm CNTTNNMT</p> <p>Phòng phát triển nông thôn và KHCN, Chi cục Thủy sản, Biển và Hải đảo, Trung tâm CNTTNNMT</p>	<p>Các phòng thuộc Sở</p>	theo
----	---	--	---------------------------	------

